

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

Mật Tạng Bộ 3 _ No. 1052 (Tr.67_ Tr.68)

TÁN QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT TỤNG

Hán dịch : Đời Đường Thiên Hậu, Chùa Phật Thọ Ký_ Phiên Kinh Sa Môn
TUỆ TRÍ phụng chiếu dịch
Việt dịch : HUYỀN THANH

Bồ Tát hiệu là Quán Thế Âm
Thần Thông vô ngại khó thể lường
Lay núi, lấp biển, rung cuyển đất
Thương xót chúng sinh đồng một Thể
Đã nhớ Danh Hiệu, phước chánh hư
Vì thế thường nên xưng niệm Ngài
Nay con chí thành niệm Đức ấy
Dùng Tâm cung kính xin xưng tán
Trí Tuệ Bồ Tát sâu như biển
Phương tiện quyền biến khó đo lường
Bao nhiêu chư Thiên, A Tu La
Ma Hầu La Già với mọi người
Đều dùng Kệ nhiệm mầu thanh tịnh
Trải qua một Kiếp khen không mệt
Nay Ta tuyên nói tụng xưng dương
Thuật chút ít phần công đức ấy
Thế Gian: hình sắc bậc tôn nghiêm
Chư Thiên khó sánh với Phạm Thiên
Huống chi sắc thân Thánh Tự Tại
Trăm ngàn vạn phần chẳng bằng một
Tôn Giả : Đầu nghiêm sức tuyệt đẹp
Mão dùng Mạn Đà với hoa vàng (Kim Hoa)
Cầu vồng mỹ lệ dùng trang nghiêm
Lại như bán nguyệt (Nửa vành trăng) ánh Sơn Vương
Lại tựa trăm Báu thành Tu Di

Tôn Giả : thân tướng rất vi diệu
Giống như mưa nhẹ che núi Báu
Y Ni rộng đẹp phủ kín vai
Anh sáng rực rỡ soi vòng khấp
Cao lớn thẳng tắp như núi vàng
Cũng như trăng tròn ở Hư Không
Lại tựa màu hoa Tát Ba Ca
Thân đẹp hơn Trời Đại Tự Tại (Mahe'svara: Ma Hê Thủ La Thiên)
Đi dùng rồng tráng làm Anh Lạc
 Tay phải cầm giữ hoa sen vàng
Cuống hoa bằng báu Tỳ Lưu Ly
Hiền Từ khai mở hương tinh khiết
Khiến các Bậc Trí sinh yêu thích
Tôn dùng tay cầm hoa Thắng Tịnh
Trang nghiêm thù diệu rất xinh tươi
Như mặt trăng soi đỉnh Tu Di
Thân Thánh ngự trên tòa hoa sen
Do cảm với phước đức của Tôn
Con dùng Tâm chí thành ân trọng
Quy mệnh kính lẽ Đấng **Tứ Nguyệt** (ban cho lời nguyện cầu)
Chư Thiên cúng dường cùng tán thán
Nay con tịnh Tâm quy mệnh lẽ

Tôn Giả : tóc xoắn màu đen tuyền
Tượng Mâu Ni đẹp ngự trong đó
Hào quang sáng rực tỏa quanh đầu
Như đốt San Hô lóe ánh điện
Lại như Thư Hoàng chói Hắc Sơn
Mạo muội dùng Văn xưng tán Ngài

_Bốn mặt voi cuồng dương nanh bén
Như sấp hại người vướng ở trong
Người ấy chuyên Tâm niêm Bồ Tát
Xa lìa khổ não được vô úy (không còn sợ hãi)

_ Rồng dữ thở rồng phun khói độc
Nghiến răng giận dữ rất bạo ác
Sấp cắn hại người thật đáng sợ
Nhớ niêm Quán Âm liền giải thoát

_ Biển dâng sóng gió nổi âm thanh
Ma Kiệt, cá lớn đều chấn kích (nhảy vọt lên gây sự đáng sợ)
Nếu thuyền bị bể, người chìm đắm
Nhớ niêm Quán Âm được an ổn

_ Núi cao, hang hiểm, vách cheo leo

Nước cuốn, đá lăn gây ách nạn
Nếu người bị té không ai cứu
Tâm niệm Quán Âm sẽ vượt qua (Đăng Bỉ Ngạn)

_ Lửa mạnh cháy bùng thêm gió ác
đốt thiêu nhà cửa lấn con người
Chí Tâm niệm Tạng Công Đức ấy
Ngay đó lửa tai chẳng thể hại

_ Nếu người bị nhốt trong lao ngục
Thân mang xiềng xích với gông cùm
Chí Tâm xưng niệm Quán Thế Âm
Chỗ lát người ấy liền được thoát

_ Nếu người rơi trong hầm lửa lớn
Chuyên chú xưng tên Quán Thế Âm
Nóng bức được trừ liền mát mẻ
Giống như hoa sen nở trong hồ

_ Nếu người băng qua rừng rộng lớn
Chợt gặp sấm sét giữa mưa giông
Sét nẹt lửa thiêu gây nạn chết
Xưng niệm Quán Âm dứt nạn tai

_ Nếu người gấp phải Sư Tử mạnh
Móng nanh sắc bén như dao kiếm
Trọn mắt gầm rống muốn ăn người
Xưng niệm Quán Âm liền khỏi hại

_ Giặc ác Đột Quyết đến đầy xe
Hung hiếp không hiền như La Sát
Lại dùng xiềng khóa trói cột người
Xưng Danh phát niệm đều giải thoát

_ Núi sâu, vũng lớn, nơi hiếp nạn
Giặc cướp rình người muốn chiếm đoạt
Xưng Danh niệm Lực, nguyện cứu hộ
Người đó đột nhiên không bị khổ

_ Chú Trớ, Tranh Tụng, gây tổn thương
Luôn dùng Tâm ác câu phuơng tiện
Do thường niệm nhớ Quán Thế Âm
Rốt ráo người ấy không bị hại

_ Đấu tranh dương cờ trống đánh nhau
Thương nhọn đậm ngang thật tàn nhẫn

Lúc này Tâm niệm và xưng Danh
Bồ Tát ở trong ban Vô Úy

_Đại Lực Ác Quỷ bắt giữ người
Nhóm Cưu Bàn Trà hút túy người
Nếu hay cột niệm, nhớ Quán Âm
Üng hộ người ấy tiêu nạn Dịch

_Bệnh Quỷ, bệnh nhiệt, bệnh trướng bụng
Bệnh Cam, Bệnh Hoàng (vàng da) bệnh đau tim
Bệnh cùi, bệnh điên, bệnh hoảng loạn
Khí huyết ốm gầy mọi loại bệnh
Các nghiệp đen ác quấn thân mình
Xưng Danh cột niệm đều trừ khỏi

_Có các Quỷ đói bụng như núi
Môi miệng khô khốc luôn đói khát
Bồ Tát nhìn thấy sinh Từ Bi
Thứ tự khiến cho được no đủ

_Quỷ đói hoặc bị lạnh rét bức
Thân thể thịt da đều phá hoại
Nhắc hai tay lên cực đau khổ
Phương tiện Thần Thông khiến dễ chịu

_Nếu Kim Xí Điểu dùng móng vuốt
Chop bắt các loài Rồng dưới nước
Rồng ấy chuyên Tâm niệm Bồ Tát
Liền xa lìa khổ được an vui

_Nếu có muốn cầu Quả Báo tốt
Voi, ngựa, xe cộ với nô tỳ
Quần áo, uống ăn, các châu báu
Do thường niệm nhớ Quán Thế Âm
Üng lời nguyện ấy tự nhiên đến

_Nếu có muốn được thuật Trưởng Sinh
Ngồi nằm giữa mây, đạo trên không
Do thường niệm nhớ Quán Thế Âm
Sẽ được Thần Chú và Tiên Dược (Thuốc Tiên)

_Ta thấy Tượng Quán Âm trên vách
Nhìn khắp sắc tướng, các công đức
Và thấy Thần Thông Đại Tự Tại
Nên khởi chí thành mà tán thán
Vô biên phương tiện lớn khéo léo

Nhìn ngắm thân Diệu Sắc thanh tịnh
Mau lìa các phiền não Có Không (Hữu, Vô)
Lợi ích vô lượng như hư không
Dùng Tạng **Tán Thán Công Đức** này
Nguyên chứng Như Lai Nhất Thiết Trí

Đem Công Đức tán thán Quán Thế Âm Bồ Tát. Bên trên nương cầu Bậc Quốc Chủ
Thánh Thần Hoàng Đế. Dưới ngai khéo chuyển bánh xe vàng (Kim Luân)

Sắc lực thọ mệnh không cùng tận, Trí Tuệ quả báo chẳng thể bàn, hằng ngự Diêm
Phù ở lâu chấn đán, ủng hộ Tam Bảo lợi ích chúng sinh, tất cả Hàm Linh đều nhờ Thánh
Phuớc.

TÁN QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT TỤNG (Hết)
07/11/1998

Webmaster:quangduc@tpg.com.au

Trở về Thư Mục Mật Tông

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au
Ghi rõ nguồn "Trang nhà Quảng Đức" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.